**21. Cấp sổ danh bạ thuyền viên tàu cá.**

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ, nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Thủy sản hoặc qua đường bưu chính công.

+ Bước 2: Chuyên viên Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Thủy sản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ:

- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đầy đủ thì trả hồ sơ yêu cầu bổ sung.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, đầy đủ thành phần, trong thời hạn không quá 01 buổi làm việc, Chuyên viên Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ra Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, sau đó chuyển hồ sơ cho phòng Khai thác & Phát triển nguồn lợi thủy sản xử lý.

+ Bước 3: Phòng Khai thác & Phát triển nguồn lợi thủy sản khi tiếp nhận và thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp nếu thấy hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn không quá 01 buổi làm việc, phòng Khai thác & Phát triển nguồn lợi thủy sản phải phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ biết để kịp thời điều chỉnh, bổ sung hồ sơ. Sau khi nhận được điều chỉnh bổ sung hồ sơ của tổ chức, cá nhân, phòng Khai thác & Phát triển nguồn lợi thủy sản tiếp tục xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản, trình lãnh đạo Chi cục xem xét, ký ban hành (tổng thời gian thực hiện không quá 02 ngày làm việc).

- Trường hợp nếu hồ sơ hợp lệ thì, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc phải thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản, trình lãnh đạo Chi cục xem xét, ký ban hành.

+ Bước 4: Trong thời hạn không quá 01 buổi làm việc, Lãnh đạo Chi cục Thủy sản xem xét, ký phê duyệt và chuyển kết quả Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

- **Cách thức thực hiện:** trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; hoặc dịch vụ trực tuyến (nếu có); qua địa chỉ email: tntkq.ccts@gmail.com.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

1) Tờ khai đăng ký Danh sách thuyền viên tàu cá (theo mẫu).

2)Danh sách thuyền viên tàu cá;

3) Chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với các chức danh quy định trên tàu cá hoặc Chứng minh thư nhân dân (bản sao có chứng thực của UBND cấp xã hoặc Phòng Tư pháp cấp huyện, trường hợp không chứng thực thì mang theo bản chính để đối chiếu)

*+* Số lượng hồ sơ: 01(bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Chi cục Thủy sản An Giang.

- **Đối tượng thực hiện:**

+ Cá nhân.

+ Tổ chức.

- **Tên mẫu đơn, tờ khai:** Tờ khai Đăng ký Danh sách thuyền viên tàu cá theo mẫu Phụ lục số 9 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT.

- **Phí, lệ phí:** Không quy định.

- **Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ danh bạ thuyền viên tàu cá (được cơ quan Đăng ký tàu cá cấp lần đầu cùng với việc đăng ký tàu cá).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thủy sản số 17/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003.

+ Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản.

+ Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010.

+ Quyết định số 31/2007/QĐ-BTC ngày 15 tháng 5 tháng 2007 của Bộ Tài chính về Quy định chế độ, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí về công tác khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

+ Thông tư số 230/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm, an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị tàu cá, phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; lệ phí cấp giấy phép hoạt động thủy sản;

+ Quyết định 3548/QĐ-BNN-TCTS ngày 29 tháng 8 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa và thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực thủy sản.

**PHỤ LỤC SỐ 9**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ DANH SÁCH THUYỀN VIÊN TÀU CÁ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*.............,ngày..........tháng.......năm...........*

**TỜ KHAI**

**ĐĂNG KÝ DANH SÁCH THUYỀN VIÊN TÀU CÁ**

Kính gửi:…………………………………………………………..

Tên tôi là:…......................……………………….Nam, nữ………………......……

Ngày tháng năm sinh:…………………......…………………………………..………

Nguyên quán:…………………………………………..……………………….......…

Thường trú tại:…………………………………………………………………...……

Là chủ tàu:.................................................................Số đăng ký..................................

Chứng minh nhân dân số:……………….………...cấp tại……………..……………

Nghề nghiệp:………………………………………………………………………….

Trình độ văn hoá:……………………………………………………………………….

Trình độ chuyên môn:………………………...………………………………………

Chứng chỉ chuyên môn số:………………....………….ngày cấp……………………

Cơ quan cấp:……………………………………………………….……………………

Tôi làm tờ khai này kính trình cơ quan đăng ký tàu cá cấp danh sách thuyền viên tàu cá.

Tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của Nhà nước ban hành.

  **Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)